

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/QĐ-TTg Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2025/QĐ-TTg
ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ
về Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp
đồng số 69/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của
Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện
kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư
pháp, ngân hàng;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Quyết định số 34/2025/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng
Chính phủ về Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2025/QĐ-
TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quỹ Hỗ trợ
việc làm ngoài nước**

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 10 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy
định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và thực hiện hỗ trợ theo đề nghị của người
lao động. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 11 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy
định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Trường
hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 12 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy
định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và thực hiện hỗ trợ theo quy định. Trường
hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

4. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 13 như sau:

“c) Sau khi kết thúc vụ việc, người lao động hoặc đại diện nhóm lao động hoặc người được ủy quyền gửi giấy đề nghị hỗ trợ phần kinh phí còn lại (Mẫu theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 34/2025/QĐ-TTg) kèm theo 01 bộ hồ sơ chứng minh theo một trong các hình thức: trực tuyến, trực tiếp, qua bưu chính hoặc thông qua doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đưa đi tới Quỹ.

Thành phần hồ sơ gồm: Bản sao văn bản thanh lý hợp đồng thuê luật sư, tư vấn pháp lý hoặc giấy đề nghị thanh toán phần chi phí còn lại; bản sao hóa đơn tài chính hoặc biên lai nhận tiền, biên lai án phí.

Thời hạn giải quyết: Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ chi phí còn lại cho người lao động. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

5. Sửa đổi khoản 3 Điều 14 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và thực hiện hỗ trợ cho thân nhân người lao động. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

6. Sửa đổi khoản 3 Điều 15 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

7. Sửa đổi khoản 3 Điều 17 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

8. Sửa đổi khoản 3 Điều 18 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

9. Sửa đổi khoản 3 Điều 19 như sau:

“3. Trong thời gian 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Quỹ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và làm thủ tục hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Phạm Thị Thanh Trà